

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3
Thứ 2	1	Ngữ Văn (Quân)	Lịch sử (Hương)	GDQP (Hiếu)	Hóa học (Sếnh)	GDKT&PL (Vừ)	Vật lí (Dũng)	Ngữ Văn (Linh)	HĐTN (Nhân)		
	2	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT	SHNT
	3	Ngữ Văn (Quân)	GDQP (Hiếu)	Lịch sử (Hương)	Vật lí (Dũng)	GDĐP (Sếnh)	Tin học (Tuấn)	GDKT&PL (Vừ)	HĐTN (Nhân)		
	4	GDQP (Hiếu)	Hóa học (Nga)	Ngữ Văn (Quân)	Ngữ Văn (Huyền)	Tin học (Tuấn)	Toán (Trường)	Hóa học (Sếnh)			
	5										
Thứ 3	1	Ngữ Văn (Quân)	Toán (Q.Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Địa lí (Vĩnh)	Tiếng anh (Trang)	GDQP (Hiếu)	Lịch sử (Huệ)	Vật lí (Dũng)	CĐ Địa lí (Thảo)	GDTC - (Tâm)
	2	GDTC - (Tâm)	GDKT&PL (Vừ)	Ngữ Văn (Quân)	Lịch sử (Huệ)	Địa lí (Vĩnh)	Tiếng anh (Trang)	GDQP (Hiếu)	Lịch sử (Hương)	Địa lí (Chính)	GDĐP (Thư)
	3	Lịch sử (Hương)	GDTC - (Tâm)	Ngữ Văn (Quân)	GDQP (Hiếu)	Lịch sử (Huệ)	Địa lí (Vĩnh)	Tiếng anh (Trang)	Hóa học (Nga)	GDĐP (Tập)	Địa lí (Chính)
	4	Hóa học (Nga)	Sinh học (Ngát)	GDTC - (Tâm)	Tiếng anh (Trang)	GDQP (Hiếu)	Lịch sử (Huệ)	Địa lí (Vĩnh)	GDĐP (Tập)	CĐ C.Nghệ (Phượng)	CĐ Địa lí (Thảo)
	5										
Thứ 4	1	Toán (Trường)	Tiếng anh (Dung)	Hóa học (Sếnh)	Tiếng anh (Trang)	GDTC - (Tâm)	Lịch sử (Huệ)	Địa lí (Vĩnh)	Vật lí (Dũng)	Ngữ Văn (Quân)	GDQP (Hiếu)
	2	HĐTN (Nhân)			GDTC - (Tâm)	Tiếng anh (Trang)	Địa lí (Vĩnh)	Lịch sử (Huệ)	GDQP (Hiếu)	Ngữ Văn (Quân)	GDKT&PL (Vừ)
	3				Lịch sử (Huệ)	Địa lí (Vĩnh)	Tiếng anh (Trang)	GDTC - (Tâm)	Hóa học (Nga)	GDQP (Hiếu)	Ngữ Văn (Quân)
	4				Địa lí (Vĩnh)	Lịch sử (Huệ)	GDTC - (Tâm)	Tiếng anh (Trang)	Toán (Phượng)	GDKT&PL (Vừ)	Ngữ Văn (Quân)
	5										
Thứ 5	1	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH									
	2										
	3										
	4										
	5										
Thứ 6	1	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH									
	2										
	3										
	4										
	5										
Thứ 7	1	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH									
	2										
	3										
	4										
	5										

Thứ	Tiết	A1	A2	A3	B1	B2	B3	B4	C1	C2	C3
Thứ 2	1	Sinh học (Ngát)	Địa lí (Thảo)	Toán (Trường)	HĐTN (Nhân)				Ngữ Văn (Huyền)	Ngữ Văn (Quân)	Tin học (Tuấn)
	2	Địa lí (Thảo)	Ngữ Văn (Linh)	Toán (Trường)					Ngữ Văn (Huyền)	Tiếng anh (Dung)	Ngữ Văn (Quân)
	3	Tiếng anh (Trang)	Ngữ Văn (Linh)	Địa lí (Thảo)					Sinh học (Ngát)	Tiếng anh (Dung)	Toán (Phượng)
	4										
	5										
Thứ 3	1	HỌC SINH LÊN LỚP TỰ ÔN							Lịch sử 1 Hóa học	Địa lí 2	HS không ôn tự học
	2								Lịch sử 1 Hóa học	Địa lí 2	
	3								Địa lí 1 (Vật lí, Tiếng Anh, Sinh học)	Lịch sử 2	HS không ôn tự học
	4										
	5										
Thứ 4	1	Sinh học (Ngát)	Ngữ Văn (Linh)	GDKT&PL (Vũ)	Ngữ Văn (Huyền)	Tin học (Tuấn)	Toán (Trường)	Toán (Q.Tâm)	Tiếng anh (Dung)	Công nghệ (Mạnh)	Lịch sử (Huệ)
	2	Tiếng anh (Trang)	Sinh học (Ngát)	Tiếng anh (Dung)	Ngữ Văn (Huyền)	Công Nghệ (Tuấn)	Toán (Trường)	Ngữ Văn (Linh)	Địa lí (Vĩnh)	Lịch sử (Huệ)	Toán (Phượng)
	3	Hóa học (Nga)	Tiếng anh (Dung)	Toán (Trường)	Hóa học (Sênh)	Ngữ Văn (Huyền)	Tin học (Tuấn)	Ngữ Văn (Linh)	Sinh học (Ngát)	CĐ C.Nghệ (Phượng)	GDKT&PL (Vũ)
	4										
	5										
Thứ 5	1	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH									
	2										
	3										
	4										
	5										
Thứ 6	1	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH									
	2										
	3										
	4										
	5										
Thứ 7	1	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH									
	2										
	3										
	4										
	5										